

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ N
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **29/2018/HSST**

Ngày 16/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N, TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị H

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Bùi Thị T

Ông Nguyễn C

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Thị T

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên
tòa:* Ông Ngô Bảo Nhật LLinh – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/TLST-HS ngày 01/3/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2018/QĐXXST-HS ngày 28/3/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Xuân H** – sinh năm 1973

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã S, huyện L, tỉnh Khánh Hoà;
nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không;
quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Xuân V (chết); con bà: Phạm Thị K – sinh năm 1939; vợ: Mai Thị Lệ T - sinh năm 1973, có 02 con sinh năm 1994 và năm 1998.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn K (chết) – *Đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Nguyễn Thị S – sinh năm 1965

Địa chỉ: Thôn V, xã Q, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Trung H – sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn 5, xã S, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa, vắng mặt.

2. Ông Trần Bá T – sinh năm 1982

Địa chỉ: 78/41 T, phường L, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Trọng H – sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn 5, xã S, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 16/4/2012, Đỗ Xuân H điều khiển xe mô tô biển số 79N8 – 7092 của Nguyễn Văn K chở anh Kha ngồi sau ôm thùng bia, lưu hành theo Quốc lộ 1A hướng T – N. Khi đến Km 1422 + 50 thuộc địa phận thôn P, xã Q, thị xã N, H quan sát phía sau thấy có xe ô tô 79C – 01901 do Trần Trung H điều khiển chạy cùng chiều phía sau tới. Do chủ quan khoảng cách còn xa, H cho xe chuyển hướng qua đường nên bị phần đầu bên trái xe ô tô 79C – 01901 tông vào phía bên trái bánh sau xe mô tô 79N8 – 7092 tại nơi phân đường hướng đông làm Nguyễn Văn K ngồi sau văng xuống đường chết tại chỗ. H bỏ chạy, trốn khỏi hiện trường rồi đón xe ra T.H, đến ngày 24/4/2012 ra đầu thú.

Theo sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 16/4/2012 thì nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, rải nhựa, rộng 7,5m, lề đường hướng đông 2,7m, lề đường hướng tây 2,3m, giữa đường có vạch kẻ đứt quãng phân làn đường. Tại mặt đường hướng đông, xe ô tô 79C – 01901 dừng, đầu xe quay hướng bắc để lại 02 vết phanh của xe ô tô, vết bên trái (01) dài 32,9m, vết bên phải (02) dài 14,2m, điểm đầu các vết phanh cách mép đường hướng đông 2,95m và 1,9m, điểm cuối tiếp giáp các bánh xe trước bên trái và phải của xe. Tại phần đường hướng tây, xe mô tô 79N8 – 7092 ngã nghiêng bên phải, để lại vết cày xước đứt quãng dài 4,14m, điểm đầu vết cày xước (03) đến mép đường hướng đông 3,58m và cách điểm đầu vết phanh (01) là 18,9m, điểm cuối tiếp giáp góc chân trước bên phải xe mô tô.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 15/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đã truy tố bị cáo Đỗ Xuân H về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Xuân H từ 02 năm 06 tháng – 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Trung H và ông Trần Bá T vắng mặt nên tách yêu cầu bồi thường thành vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện

hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử kết luận hành vi của bị cáo Đỗ Xuân H đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác, sau khi gây tai nạn bị cáo bỏ chạy, trốn tránh trách nhiệm của mình, do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên xét thấy bị cáo Hoan chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại, được đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại, đồng thời bị cáo là lao động chính trong gia đình nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà, đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Trung H và ông Trần Bá T vắng mặt nên tách yêu cầu bồi thường thành vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

4. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999

Bị cáo Đỗ Xuân H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà, đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Trung H và ông Trần Bá T vắng mặt nên tách yêu cầu bồi thường thành vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Toà án, bị cáo Đỗ Xuân H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Khánh Hòa;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Công an;
- Sở tư pháp;
- UBND xã S
- Bị cáo và những người TGT;
- Lưu.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương